

Airports and Tax
Airport:

Noi Bai (Hanoi). Tel: (84-4) 3886 6527

Tan Son Nhat (Ho Chi Minh City). Tel: (84-8) 3848 5383/3832 0320

Da Nang (TP. Da Nang). Tel: (84-511) 383 0339

Phu Bai (Thua Thien Hue). Tel: (84-54) 386 1261

Can Tho (Can Tho TP.).

Luggage requirements: Keep paper is pasted on the luggage ticket to get in the airport baggage sent.

Customs procedures:

Note: Guests must not lose sheets for export-gate will need them when out of the gate.

City	IDD code	Airport to City	Vietnam Airlines' sales agents
Buôn Ma Thuột	84 - 50	15 - 20 USD (Taxi)	67 Nguyễn Tất Thành
Điện thoại: 3855 055			
Cam Ranh	84 - 58	5 - 10 USD	12B Hoàng
Điện thoại: 3823 797			
Cần Thơ	84 - 71		
Điện thoại: 3		821 853 / 3821 804	
Đà Lạt	84 - 63	3 USD (Taxi)	40 Hoàng Tùng Mậu
Điện thoại: 3		831 368	
	Chu Lai	84 - 510	
Đà Nẵng	84 - 511	4.000 đ/ km (Taxi)	35 Trần Phú
Điện thoại: 382 1130			
Đông Hải	84 - 52		
Hải Phòng	84 - 31	50.000 USD (Taxi)	30 Trần Phú
Điện thoại: 392 1242			
Hà Nội	84 - 4	- Taxi: US\$ 10	
- Minibus:			
22.000 đ/ ng (Vietnam)			
4 USD (Foreigners)		25	Tràng Thi
Điện thoại: 3832 0320 /			
Fax: 3934 9620			
Hồ Chí Minh	84 - 8	50.000 đ/ ng (Taxi)	116 Nguyễn Huệ
Điện thoại: 3823 0695; Fax: 3823 0		273	
Huế	84 - 54	10 USD	7B Nguyễn Tri Phương
Điện thoại: 3824 709; Fax: 3846 320			
Nà Sản	84 - 22	10.000 đ/ ng	419 Chu Văn Thành

Điện thoại: 3858 199; Fax: 3858 198			
Phú Quốc	84 - 77	.	291 Nguyễn Trung Trác
Điện thoại		: 398 0778 / 384 6086; Fax: 398 0779	
Pleiku	84 - 59		55 Quang Trung
Điện thoại: 3823 058 / 3824 680; Fax: 3823 058			
	Qui Nhơn	84 - 56	25.000 đồng (Minibus) 2 Lý Thường Kiệt
Điện thoại: 3823 125			
Tp. Hồ Chí Minh	84 - 8	50.000 đồng	116 Nguyễn Huệ, Quận 1
Điện thoại: 3823 0695; Fax: 3823 0		273	
Vinh	84 - 38		2 Lê Hồng Phong
Điện thoại: 3595 777; Fax: 3847 359			